

Số: 188/QĐ-MNASA

An Sinh, ngày 19 tháng 08 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV năm học 2024- 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON AN SINH A

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng quy định tại Điều lệ trường mầm non được ban hành theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số: 48/2011/TT-BGDĐT, ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư Số 08/2016/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 03 năm 2016 Thông tư quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các CSGD công lập thuộc hệ thống GDQD của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét năng lực và khả năng công tác của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường năm học 2024-2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các đ/c có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng mảng, từng lớp mình phụ trách, thực hiện tốt các yêu cầu nhiệm vụ được phân công và theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn tại Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Điều 3. Ban giám hiệu, các tổ văn phòng, tổ Chuyên môn, tổ chức đoàn thể trong trường và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

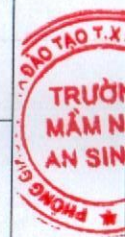
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Phụng

DANH SÁCH PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN
TRƯỜNG MẦM NON AN SINH A NĂM HỌC 2024-2025
(Kèm theo Quyết định số: 188/QĐ-MNASA ngày 19 tháng 8 năm 2024).

ST T	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Trình độ CM	Phân công nhiệm vụ CM (Số giờ thực dạy/ ngày)	Số giờ kiêm nhiệm	Số giờ thực dạy/tuần	Ghi chú
1	Lê Thị Phương	20/10/1974	Hiệu trưởng	ĐHGDMN	Quản lý phụ trách chung, phụ trách PTTĐ, sinh hoạt CM tổ CM 2, Tham gia giáo dục 2 giờ trong 1 tuần tại lớp MG 4 tuổi B1		2 giờ	
2	Nguyễn Thị Thu	15/7/1979	P. Hiệu trưởng	ĐHGDMN	Phụ trách CM 1; CSND; PCGD; PCCC, TNTT, ATTT, các phong trào học tập và làm theo tấm gương Hồ Chí Minh, sinh hoạt CM tổ chuyên môn 1, Tham gia giáo dục 4 giờ trong 1 tuần tại lớp NT D2		4 giờ	
3	Lê Thị Mai Hương	10/7/1979	P. Hiệu trưởng	ĐHGDMN	Phụ trách CM 2; CSGD; KTNBTH; CSVC, CNTT, KĐCL, sinh hoạt CM tổ Chuyên môn 2, Tham gia giáo dục 3 giờ trong 1 tuần tại lớp MG 3		4 giờ	

					tuổi C1; 01 giờ trong 01 tuần tại lớp 5 tuổi A2			
4	Dương Thị Thê	13/03/1992	Giáo viên	ĐHGDMN	Chủ nhiệm và giảng dạy nhóm trẻ D1 (6 giờ/ngày)			
5	Nguyễn Thị Thương	04/6/1984	Giáo viên	ĐHGDMN	Chủ nhiệm và giảng dạy nhóm trẻ D1 (6 giờ/ngày)			
6	Vũ Thị Khích	19/5/1970	Phó CTCĐ	ĐHGDMN	Chủ nhiệm và giảng dạy nhóm trẻ D2 (6 giờ/ngày)	Giảm 6h/tuần	24 giờ	
7	Vũ Thị Thuận	17/10/1989	Giáo viên	ĐHGDMN	Chủ nhiệm và giảng dạy nhóm trẻ D2 (6 giờ/ngày)			
8	Lê Thị Nga	26/10/1995	Giáo viên	ĐHGDMN	Chủ nhiệm và giảng dạy nhóm trẻ D3 (6 giờ/ngày)			
9	Phạm Thị Quyên	19/12/1981	Giáo viên	ĐHGDMN	Chủ nhiệm và giảng dạy nhóm trẻ D4 (6 giờ/ngày)			
10	Nguyễn Thị Toan	15/01/1992	Giáo viên	CĐGDMN	Chủ nhiệm và giảng dạy nhóm trẻ D4 (6 giờ/ngày)			
11	Lê Thị Thủy	21/4/1984	TTCM1	ĐHGDMN	Chủ nhiệm và giảng dạy lớp mẫu giáo 3TC1 (6 giờ/ngày)	Giảm 3h/tuần	27 giờ	
12	Vi Thị Hồng Thúy	02/02/1984	Giáo viên	ĐHGDMN	Chủ nhiệm và giảng dạy lớp mẫu giáo 3TC1 (6 giờ/ngày)			



23	Mạc Thị Xuân	08/09/1984	Kế toán	ĐH TC- KT	Kế toán - kiêm văn thư, hành chính (8 giờ/ngày)			
24	Phạm Thị Liên	23/08/1987	Y tế	TC Y sĩ ĐK	Y tế - kiêm thủ quỹ (8 giờ/ngày)			

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều (b/c);
- CBGVNV(t/h);
- Lưu VT; trang Website trường;

HIỆU TRƯỞNG


Lê Thị Phụng